

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 19 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2021/TLST-HN&GD ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trịnh Hải S, sinh năm: 1980;

ĐKHK: Xóm Tây, xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Chỗ ở: 36 Phạm Hùng, Nam Từ Liên, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Lương Thị Phương L, sinh năm: 1990;

ĐKHK: Thị trấn Nghĩa Đàn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở: KTX công ty Sam Sung, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Trịnh Hải S và chị Lương Thị Phương L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Hải S và chị Lương Thị Phương L đều xác định không còn tình cảm nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Không có

**2.3. Tài sản chung:** Anh S, chị L đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, khoản cho vay chung:** Hai bên xác định không cho ai vay nợ và cũng không nợ ai nên không đặt ra việc giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Anh Trịnh Hải S và chị Lương Thị Phương L thỏa thuận: Anh S tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên theo biên lai thu số 0005105 ngày 13/01/2021. Hoàn trả anh S số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Phú;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- bà Ngọc, ông Tư;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hải Chiều**